TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/DS-ST
Ngày: 30-9-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Võ

Ông Hà Văn Quen

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2021/TLST-DS, ngày 28 tháng 3 năm 2021 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V; trụ sở: Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường M, phường N, quận P, Thành phố Q.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Hồng Quốc Kh - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền ngày 05/3/2021 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V - Chi nhánh Q; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Ngọc H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khóm M, Phường N, thị xã P, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2021 và lời khai tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn là ông Trần Hồng Quốc Kh trình bày:

Ngày 22/02/2017, bà Phạm Ngọc H đã ký Hợp đồng tín dụng số 0240-17/HĐTD-LPB.TV với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V - Chi nhánh Q. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho bà Phạm Ngọc H vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây:

+ Số tiền cho vay: 180.000.000 đồng.

+ Mục đích vay: Tiêu dùng (Sửa chữa nhà ở, mua sắm đồ gia dụng, mua xe máy...).

+ Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay.

+ Lãi suất tiền vay là 13%/năm được cố định trong 03 tháng đầu tiên. Từ tháng thứ 4, lãi suất cho vay theo công thức: LS_{CV} = $LS_{TK13\ tháng}$ + Margin. Trong đó LS_{CV} là lãi suất cho vay áp dụng đối với khách hàng. Margin là biên độ lãi suất cho vay tối thiểu đối với khách hàng (3,75%/năm). $LS_{TK13\ tháng}$ là lãi suất huy động tiết kiệm thường kỳ hạn 13 tháng.

+ Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.

+ Phương thức trả nợ: Nợ gốc trả định kỳ hàng tháng trong 60 tháng, tương ứng với 60 kỳ. Kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 20/3/2017, số tiền trả từ kỳ đầu tiên đến kỳ 59 là 3.000.000 đồng/kỳ vào ngày 20 hàng tháng; số tiền trả kỳ cuối là 3.000.000 đồng vào ngày đáo hạn. Tiền lãi được trả hàng tháng theo kỳ trả nợ vốn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, thì từ kỳ trả nợ tháng 12/2018 bà H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và đôn đốc. Tính đến thời điểm xét xử ngày 30/9/2021, bà H còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 125.118.671 đồng. Trong đó vốn gốc: 93.204.274 đồng, nợ lãi trong hạn là 14.877.015 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.037.382 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V yêu cầu bà Phạm Ngọc H phải trả cho ngân hàng số tiền trên, yêu cầu tiếp tục tính lãi từ ngày tiếp theo ngày 30/9/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Bị đơn Phạm Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình.

Tòa án không có tiến hành thu thập, tài liệu chứng cứ nên vụ án không thuộc trường hợp phải có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V khởi kiện yêu cầu bà Phạm Ngọc H trả tiền còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng; bị đơn Phạm Ngọc Hướng có địa chỉ cư trú khóm M, phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Phạm Ngọc H, triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng bà H vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Phạm Ngọc H không có mặt tại Tòa án cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện của Ngân hàng. Vì vậy, căn cứ vào Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 0240-17/KU-LPB.TV 22/02/2017 của bà Phạm Ngọc H và Hợp đồng tín dụng số 0240-17/HĐTD-LPB.TV ký ngày 22/02/2017 giữa bà Hướng với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V - Chi nhánh Q, có cơ sở để xác định bà H có vay của Ngân hàng số tiền 180.000.000 đồng. Việc ký kết hợp đồng là sự tự nguyện của các bên nên các bên có nghĩa vụ phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đã thỏa thuận. Theo đó, các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ thì nợ gốc 180.000.000 đồng trả thành 60 kỳ (mỗi kỳ tương đương 01 tháng), từ kỳ 1 đến 60 mỗi kỳ phải trả số tiền 3.000.000 đồng, lãi được trả hàng tháng theo kỳ trả nợ vốn. Bà Phạm Ngọc H ký hợp đồng tín dụng để vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V chi nhánh Q nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng, đã không thanh toán nợ gốc và lãi từ kỳ trả nợ tháng 12/2018 đến nay là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng. Từ cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Phạm Ngọc H phải trả cho ngân hàng số tiền 125.118.671 đồng, trong đó nợ vốn gốc là 93.204.274 đồng, nợ lãi trong hạn là 14.877.015 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.037.382 đồng và tiền lãi phát sinh.

[4] Về tính lãi phát sinh: Kể từ ngày 01/10/2021, bà Phạm Ngọc Hcòn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0240-17/HĐTD-LPB.TV cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Phạm Ngọc H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn Phạm Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 125.118.671 đồng x 5% = 6.256.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

Buộc bà Phạm Ngọc Hướng phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V số tiền nợ vốn gốc là 93.204.274 đồng, nợ lãi trong hạn là 14.877.015 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.037.382 đồng. Tổng cộng: là 125.118.671 đồng.

Về tính lãi phát sinh: Kể từ ngày 01/10/2021, bà Phạm Ngọc H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0240-17/HĐTD-LPB.TV cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Phạm Ngọc H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V.

2. Về án phí: Buộc bà Phạm Ngọc H phải chịu 6.256.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.893.971 đồng theo biên lai thu tiền số 0003577 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Nguyên đơn quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Truyền